

BÁO CÁO
Tổng kết công tác Chuyển đổi số năm 2024
và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 của Ủy ban Dân tộc

Thực hiện các Chương trình, Chiến lược quốc gia về chuyển đổi số, phát triển Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số; Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số, Quyết định số 156/QĐ-UBDT ngày 22/3/2024 của Ủy ban Dân tộc (UBDT) về việc Ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số Ủy ban Dân tộc năm 2024. Trung tâm Chuyển đổi số (đơn vị thường trực Ban Chỉ đạo Chuyển đổi của Ủy ban Dân tộc) báo cáo tổng kết công tác Chuyển đổi số năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2024

1. Mục tiêu

Căn cứ vào Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024 của UBDT tại Quyết định số 117/QĐ-UBDT ngày 08/3/2024 có 05 mục tiêu. Trong đó số mục tiêu đã hoàn thành theo kế hoạch 02/05 mục tiêu (đạt 40%); mục tiêu chưa thực hiện 03/05 mục tiêu (chiếm 60%).

- Mục tiêu đã hoàn thành (02 mục tiêu):

(1) 80% công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo phổ cập kỹ năng số cơ bản; 50% công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo kỹ năng khai thác dữ liệu và công nghệ số.

(2) Đảm bảo các cơ sở dữ liệu (CSDL) được hoàn thành, kết nối và chia sẻ; Hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được cập nhật và số hóa.

- Mục tiêu chưa thực hiện (03 mục tiêu)

(1) Hoàn thiện hệ thống CSDL về công tác dân tộc và các ứng dụng hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS); Cung cấp dữ liệu mở phục vụ phát triển Chính phủ số.

(2) Phát triển hệ thống tích hợp, chia sẻ dữ liệu của UBND (LGSP) kết nối với các hệ thống thông tin, CSDL và kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia.

(3) Thuê dịch vụ hạ tầng đảm bảo hoàn thành kết nối hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính với CSDL quốc gia về dân cư. Hiện mới đang dùng hạ tầng do Công ty TNHH MTV Viễn thông số VTC (VTC Digicom) hỗ trợ tài nguyên đáp ứng theo Công văn 1552/BTTTT-THH ngày 26/04/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông; tuy nhiên sau khi Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Công văn 708/BTTTT-CATTT ngày 02/03/2024 thay thế Công văn 1552 thì 1 số tiêu chí không đáp ứng do Công ty VTC Digicom phải đầu tư hạ tầng bổ sung; TTCĐS đã xây dựng Đề án, Kế hoạch thuê dịch vụ CNTT nhưng dự kiến năm 2025 mới cấp kinh phí nên mục tiêu này năm 2024 khó hoàn thành.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số.

a) Kết quả đạt được:

Triển khai các chủ trương của Đảng, các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong lĩnh vực chuyển đổi số, UBND đã thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số do Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBND là Trưởng Ban Chỉ đạo tại Quyết định số 674/QĐ-UBND ngày 05/10/2021; kiện toàn, thay thế thành viên Ban chỉ đạo Chuyển đổi số và Tổ giúp việc Ban chỉ đạo Chuyển đổi số tại Quyết định số 135/QĐ-UBND ngày 15/3/2024; Ban hành Quy chế hoạt động Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số của UBND và Phân công nhiệm vụ các thành viên trong Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số của UBND; mỗi vụ, đơn vị có một đầu mối phụ trách công nghệ thông tin (CNTT) để phối hợp triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về chuyển đổi số của UBND. Giao Trung tâm Chuyển đổi số (TTCĐS) là đơn vị thường trực tham mưu cho Lãnh đạo Ủy ban về ứng dụng CNTT, giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBND triển khai ứng dụng CNTT, phát triển Chính phủ số, Chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng phục vụ quản lý nhà nước và công tác chỉ đạo điều hành của UBND. Việc ban hành các văn bản trên thể hiện sự quan tâm sát sao của Lãnh đạo UBND với công tác chuyển đổi số từ khâu tổ chức bộ máy hoạt động.

Để cụ thể hoá các hoạt động chuyển đổi số, Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBND đã ký Quyết định số 782/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 về ban hành Kế hoạch chuyển đổi số của UBND giai đoạn 2021-2025; căn cứ vào kế hoạch 5 năm và chỉ đạo của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số UBND đã xây dựng kế hoạch chuyển đổi số cho từng năm. Năm 2024 UBND đã ban hành Quyết định số 117/QĐ-

UBDT ngày 08/3/2024 về ban hành Kế hoạch chuyển đổi số của UBDT, giao nhiệm vụ cho các vụ, đơn vị thực hiện; định kỳ mỗi quý 01 lần họp Ban Chỉ đạo để đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ, đưa ra các định hướng triển khai nhiệm vụ quý sau. Nhờ đó mà hoạt động chuyển đổi số của UBDT đã có nhiều chuyển biến. UBDT thường xuyên đôn đốc các vụ, đơn vị thực hiện kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số; Kiểm tra và thành lập đoàn kiểm tra thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2024 của các vụ, đơn vị (Quyết định số 394/QĐ-UBDT ngày 17/6/2024).

b) Tồn tại, hạn chế

Mặc dù UBDT đã từng bước hoàn thiện hệ thống tổ chức của đơn vị chuyên trách về CNTT. Cơ bản bố trí đủ cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm. Tuy nhiên, khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới còn hạn chế: cán bộ kiêm nhiệm chưa có nghiệp vụ chuyên môn về chuyển đổi số; hạ tầng CNTT của một số vụ, đơn vị được nâng cấp từ năm 2017 đến nay thời gian sử dụng thiết bị thường xuyên xảy ra sự cố kỹ thuật, nhất là trong các cuộc hội nghị trực tuyến thường xuyên mất tín hiệu, âm thanh phản hồi chưa đảm bảo đáp ứng yêu cầu; việc sử dụng phần mềm điều hành văn bản mới đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của UBDT chưa theo yêu cầu mong muốn của công việc do hệ thống bị nghẽn kết nối nên việc xử dữ liệu hệ thống vẫn còn chậm.

3. Về công tác hoàn thiện thể chế số

3.1. Công tác xây dựng, ban hành các chương trình/đề án/kế hoạch, chính sách để thúc đẩy chuyển đổi số

a) Kết quả đạt được:

Thực hiện Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số tại Quyết định số 58/QĐ-UBQGCS ngày 19/4/2024; Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2024 của UBDT đã bám sát và triển khai các văn bản của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số, đã tham mưu cho lãnh đạo Ủy ban Dân tộc 60 văn bản; tập trung chỉ đạo điều hành thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong đó đã ban hành 20 văn bản phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Ban chỉ đạo Chuyển đổi số UBDT. *(Phụ lục 01 kèm theo)*

b) Tồn tại, hạn chế:

Tuy đã tham mưu, trình lãnh đạo Ủy ban ban hành khá nhiều văn bản nhằm thúc đẩy các hoạt động chuyển đổi số của UBDT, nhưng việc triển khai các văn bản vẫn còn chậm, công tác báo cáo tại một số vụ, đơn vị vẫn còn nộp không đúng thời hạn quy định. Việc tham mưu, xây dựng văn bản theo hướng dẫn vẫn còn sơ xài,

chưa đầy đủ.

3.2. Công tác tổ chức triển khai thực hiện

Để triển khai hiệu quả công tác chuyển đổi số, UBND đã tiến hành kiểm tra, rà soát lại toàn bộ các nhiệm vụ được giao liên quan đến chuyển đổi số từ đó quán triệt, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các nhiệm vụ, đẩy nhanh tiến độ triển khai; liên tục cập nhật các chỉ đạo mới của Ban chỉ đạo chuyển đổi số Quốc gia, Chính phủ và các bộ, ngành để thực hiện các nhiệm vụ được giao. *(Phụ lục 02 kèm theo)*

4. Hạ tầng số

Hệ thống máy chủ của UBND bao gồm 26 máy chủ, trong đó 18 máy chủ được đầu tư năm 2017 trở về trước; năm 2020 được đầu tư 08 máy chủ mới. Tất cả máy chủ được sử dụng cho các dịch vụ và ứng dụng, các máy chủ chính phải chia sẻ tài nguyên dùng chung cho nhiều ứng dụng. Hệ thống máy chủ đa phần sử dụng hệ điều hành Microsoft Windows Server. Hệ thống lưu trữ gồm có tủ đĩa được đưa vào sử dụng từ năm 2016. Tuy nhiên, thiết bị đã không còn hoạt động ổn định và hết thời gian bảo hành. Mặt khác, thiết bị San Switch đã được đầu tư nhưng chưa đủ theo mô hình đảm bảo dự phòng cũng như chưa có giải pháp lưu phục hồi dữ liệu tập trung. Các thiết bị kết nối mạng bước đầu bảo đảm cho hoạt động của hệ thống trong giai đoạn hiện nay.

Hệ thống hạ tầng, nền tảng kỹ thuật CNTT của UBND được hình thành trong một giai đoạn dài, với mục tiêu đáp ứng từng bước các yêu cầu về ứng dụng CNTT như: cổng thông tin điện tử, hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp, thư điện tử, phòng họp trực tuyến,... và các phần mềm, cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác. Tuy nhiên, tới thời điểm hiện tại hệ thống hạ tầng nền tảng CNTT của UBND đã bộc lộ một số hạn chế như sau:

- Hệ thống thông tin của UBND cơ bản chỉ đáp ứng phần nào hệ thống thông tin cấp độ 2, chưa đáp ứng cấp độ 3 theo Nghị định 85/2016/NĐ-CP và thông tư 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Quy hoạch về hạ tầng CNTT chưa được đồng bộ dẫn tới hạn chế trong khả năng quản trị, quản lý tập trung. Mô hình triển khai hệ thống chưa đạt được tiêu chí về tính sẵn sàng cao, dự phòng kết nối, khả năng sao lưu và phục hồi dữ liệu.

- Hệ thống hạ tầng tài nguyên máy chủ còn được triển khai theo mô hình đơn lẻ, truyền thống, chưa áp dụng những công nghệ tiên tiến như ảo hóa tập trung, điện toán đám mây (cloud). Do đó, không tối ưu được tài nguyên cũng như cấp phát tài nguyên kịp thời cho triển khai ứng dụng mới.

- Hệ thống máy tính trạm của cán bộ công chức, viên chức và người lao động của UBND chưa đáp ứng được nhu cầu đề ra do phần lớn các máy tính được đầu tư trên 5 năm, đã qua sử dụng lâu, phát sinh các lỗi phần cứng và đặc biệt chưa được cài đặt phần mềm phòng chống mã độc có bản quyền và quản lý tập trung.

- UBND hiện tại chỉ có 01 đường truyền Internet cho phòng máy chủ dẫn đến các hệ thống thông tin của UBND sẽ bị gián đoạn hoặc hoạt động không ổn định khi có sự cố xảy ra đối với đường truyền Internet.

Thời gian tới cần được sự phối hợp, hỗ trợ hướng dẫn về kỹ thuật để bổ sung, nâng cấp và thay thế một số thiết bị máy móc phù hợp đáp ứng hoạt động phục vụ công việc hiệu quả hơn.

5. Về công tác bồi dưỡng, phát triển nhân lực

a) Kết quả đạt được:

Trong năm 2024, UBND đã tổ chức 01 lớp tập huấn về chuyển đổi số và an toàn thông tin; 01 hướng dẫn về ứng dụng CNTT ngoài việc tự tổ chức đào tạo tại đơn vị. UBND cử thành viên Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số, các đơn vị làm công tác truyền thông tham gia khóa bồi dưỡng về chuyển đổi số trên nền tảng học trực tuyến (nền tảng MOOCs); Cử cán bộ chuyên trách về CNTT tham gia lớp đào tạo ngắn hạn về an toàn thông tin năm 2024 trong khuôn khổ Đề án “Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021 – 2025” do Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức. Đến nay, 100% cán bộ, công chức, viên chức được tiếp cận thường xuyên với máy tính, sử dụng các ứng dụng, phần mềm của máy tính (Word, Excel...) trong các hoạt động nghiệp vụ chuyên môn; 100% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng máy tính để truy cập Internet, khai thác các thông tin trên mạng phục vụ nhiệm vụ chuyên môn; 100% cán bộ, công chức, viên chức đã thành thạo và thường xuyên sử dụng hộp thư điện tử cá nhân của UBND trong việc trao đổi thông tin; 100% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng hệ thống thông tin điều hành tác nghiệp của UBND trong quản lý văn bản và điều hành công việc; trên 30% cán bộ, công chức, viên chức có khả năng tự bảo vệ dữ liệu cá nhân, biết cách phòng, chống virus, mã độc trên máy tính. UBND đã từng bước hoàn thiện hệ thống tổ chức của đơn vị chuyên trách về CNTT. Cơ bản bố trí đủ cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm.

b) Tồn tại, hạn chế:

Khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong công tác chuyển đổi số còn nhiều hạn chế. Cán bộ chuyên trách an toàn thông tin hiện nay đang thiếu, chưa có nguồn

kinh phí dành riêng cho cán bộ chuyên trách tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên sâu về CNTT và an toàn thông tin vì vậy khả năng tiếp cận, xử lý các tình huống phát sinh còn hạn chế dẫn tới khó hoặc không thể khắc phục các sự cố mất an toàn thông tin.

Chưa có cơ chế thu hút nhân lực, bồi dưỡng, phát triển nhân lực tại chỗ bằng chính sách đãi ngộ trong tuyển dụng, chuyển ngạch, nâng ngạch cho cán bộ làm công tác chuyển đổi số, cán bộ làm công tác an toàn thông tin.

6. Dữ liệu số

a) Kết quả đạt được:

Phối hợp với Bộ Công an triển khai các thủ tục thực hiện kết nối hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính đến CSDL quốc gia về dân cư; Triển khai kế hoạch xây dựng CSDL của UBND theo Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 21/6/2023 về việc ban hành Danh mục CSDL của UBND và nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 117/QĐ-UBND ngày 08/3/2024 về ban hành Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024 của UBND; Cập nhật thông tin cán bộ, công chức, viên chức trên phần mềm quản lý CSDL về cán bộ, công chức, viên chức UBND; Tiếp tục phối hợp các đơn vị chuyên môn thuộc Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của UBND với Đề án 06 đáp ứng an toàn thông tin cấp độ 3 và các yêu cầu kỹ thuật theo Văn bản số 708/BTTTT-CATTT. Hiện nay, hạ tầng CNTT của UBND không đảm bảo để triển khai cấp độ 3, vì vậy UBND đã phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông để hỗ trợ hạ tầng, triển khai cho Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của UBND. Để đảm bảo duy trì cho các năm tiếp theo, UBND đã xây dựng Đề án, kế hoạch thuê dịch vụ hạ tầng CNTT trong năm 2025, đảm bảo triển khai hệ thống; Tiếp tục số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả CSDL quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

b) Tồn tại, hạn chế:

Việc triển khai nhiệm vụ, công tác phối hợp hỗ trợ kỹ thuật vẫn còn chậm, kéo dài, kết quả thực hiện chưa cao. Xây dựng CSDL chưa đầy đủ, đồng bộ. Hệ thống CSDL về công tác dân tộc và các ứng dụng hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số chưa xây dựng. Chưa phát triển hệ thống tích hợp, chia sẻ dữ liệu của UBND (LGSP) kết nối với các hệ thống thông tin, CSDL và kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia.

7. An toàn thông tin mạng

a) Kết quả đạt được:

Duy trì hạ tầng đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia của Bộ Thông tin và Truyền thông, đảm bảo hệ thống của UBNDT được theo dõi, giám sát an toàn, an ninh mạng trong quá trình hoạt động. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện và phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ đối với một số hệ thống thông tin do UBNDT quản lý theo Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 23/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ. Thường xuyên phối hợp trao đổi, cung cấp thông tin với các đơn vị chuyên trách về an toàn thông tin về tình hình an ninh mạng của bộ ngành, địa phương nói chung và của UBNDT nói riêng. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng như Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông, Ban Cơ yếu Chính phủ và các đơn vị chuyên trách về an toàn thông tin thực hiện các biện pháp kỹ thuật nghiệp vụ để kịp thời phát hiện và xử lý sự cố tấn công mạng, phát tán mã độc nhằm bảo vệ hệ thống thông tin và dữ liệu của cơ quan, đơn vị. Tuyên truyền phổ biến, nâng cao nhận thức tới cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc UBNDT về nguy cơ mất an toàn thông tin, nhất là các thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước khi sử dụng mạng máy tính, đặc biệt là mạng Internet. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước và an ninh mạng.

b) Tồn tại, hạn chế:

Hệ thống an ninh bảo mật tuy đã được trang bị khá đầy đủ, tuy nhiên việc gia hạn bản quyền cho các thiết bị bảo mật đều không kịp thời, thường xuyên bị chậm vài tháng (Fortigate 1000D), các thiết bị tường lửa bảo vệ Cổng thông tin điện tử (PentaSecurity 700), thiết bị tường lửa bảo vệ thư điện tử (Barracuda Gateway 300) đến thời điểm hiện tại vẫn chưa được gia hạn bản quyền, quá hạn 9 tháng, dẫn đến việc không kịp thời phát hiện, ngăn chặn các truy cập trái phép và tấn công có chủ đích vào hệ thống mạng, dịch vụ của UBNDT. Hệ thống thư điện tử của UBNDT bị một số tổ chức giám sát an ninh mạng cho vào danh sách đen (Blacklist) nên việc gửi nhận thư bị hạn chế, hiện tại thư điện tử của UBNDT không gửi nhận được từ Gmail.

Hệ thống máy trạm: vẫn còn máy tính đã sử dụng trên 5 năm, có những máy tính sử dụng trên 8 năm, cấu hình thấp, lạc hậu không có thiết bị thay thế hoặc nâng cấp lên hệ điều hành cao hơn (chiếm khoảng 10% trên tổng số trên 300 máy tính đang được sử dụng tại trụ sở UBNDT). Đa số các máy tính cài đặt và sử dụng phần mềm miễn phí hoặc tự bẻ khóa (crack) không có bản quyền (Windows,

Office, Virus ...) chiếm khoảng trên 60%. Nhận thức về an toàn thông tin và tự bảo vệ dữ liệu cá nhân của một số người dùng còn chưa cao, như việc đặt mật khẩu dễ nhận biết, không định kỳ thay đổi mật khẩu hoặc để chế độ lưu mật khẩu các tài khoản thư công vụ, quản lý văn bản, mạng xã hội ... gây nguy cơ lộ lọt thông tin, mất an toàn dữ liệu cá nhân.

Một số đơn vị chưa xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ. Hệ thống chia sẻ mã độc (virus) chưa được chia sẻ và kết nối đến Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia của Bộ Thông tin và Truyền thông. Chưa đáp ứng mô hình 4 lớp theo công văn số 1552/BTTTT-CATTT ngày 28/4/2020 về việc đôn đốc triển khai bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống thông tin.

8. Chính phủ số

a) Kết quả đạt được:

Thường xuyên đôn đốc, rà soát, báo cáo tình hình triển khai Hệ thống quản lý văn bản và điều hành để các vụ, đơn vị tăng cường khai thác, phát huy hiệu quả. Thực hiện kết nối toàn diện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính với Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số (Hệ thống EMC) của Bộ Thông tin và Truyền thông. Tập huấn sử dụng Hệ thống Điều hành tác nghiệp và lập hồ sơ điện tử cho công chức, viên chức tại các vụ, đơn vị. Thống kê, cập nhật kết quả triển khai các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao cho UBND qua Hệ thống theo dõi nhiệm vụ 2.0.

b) Tồn tại, hạn chế:

Hệ thống an toàn thông tin của UBND chỉ đáp ứng cơ bản ở cấp độ 2 dẫn đến chưa tối ưu hóa và đạt hiệu quả cao trong việc đảm bảo an toàn an ninh thông tin cho hệ thống thông tin của UBND, không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo công văn số 1552/BTTTT-CATTT ngày 28/4/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

9. Kinh tế số và Xã hội số

a) Kết quả đạt được:

Thực hiện Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. UBND đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của UBND tại Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 06/2/2024.

b) Tồn tại, hạn chế:

Tuy đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của UBĐT, nhưng việc triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch còn chậm và nhiều nhiệm vụ chưa triển khai.

10. Công tác tuyên truyền, truyền thông về chuyển đổi số

10.1. Ngày Chuyển đổi số

a) Kết quả đạt được:

Thực hiện Kế hoạch số 1463/KH-UBĐT ngày 16/8/2024 của Bộ Trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc Ban hành Kế hoạch ngày chuyển đổi số ngày 10/10. Ngày 10/10/2024, UBĐT đã tổ chức Hội thảo về chuyển đổi số với chủ đề Ngày Chuyển đổi số của Ủy ban Dân tộc năm 2024 là *“Phổ cập hạ tầng số, ứng dụng số và an toàn thông tin trong lĩnh vực công tác dân tộc nhằm gia tăng hiệu quả quản lý, góp phần phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi”*.

Tuyên truyền trên Báo Dân tộc và Phát triển; Tạp chí Dân tộc; Cổng thông tin điện tử UBĐT; chuyên trang Chuyển đổi số UBĐT; hệ thống các cơ quan báo, tạp chí có sự phối hợp với UBĐT thực hiện Quyết định số 752/QĐ-TTg ngày 23/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt về việc đặt hàng cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn giai đoạn 2023-2025 và trên các phương tiện thông tin đại chúng dưới nhiều hình thức như: đưa tin, bài viết, chuyên đề; cơ quan công tác dân tộc các địa phương. Triển khai đăng khẩu hiệu trên bảng điện tử với nội dung *“Phổ cập hạ tầng số, ứng dụng số và an toàn thông tin trong lĩnh vực công tác dân tộc nhằm gia tăng hiệu quả quản lý, góp phần phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi”* tại trụ sở cơ quan UBĐT; trụ sở của Vụ, đơn vị và các trường Dự bị Đại học, Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc. Tổ chức Hội nghị chuyên đề *“Phổ cập hạ tầng số, ứng dụng số và an toàn thông tin trong lĩnh vực công tác dân tộc”* tại UBĐT. Tại Hội nghị, các đại biểu được giới thiệu 5 nhiệm vụ của Quyết định số 1087/QĐ-TTg ngày 02/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án *“Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030”* và dự thảo Kế hoạch triển khai Đề án 1087 của UBĐT; xem phóng sự về công tác chuyển đổi số với đồng bào DTTS; giới thiệu hệ thống LMS (Learning Management System) - Phân hệ quản lý - Phân bổ tài nguyên - Hoạt động học tập của Trường Dự bị Đại học Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Tồn tại, hạn chế:

Mặc dù đạt được nhiều kết quả tích cực nhưng công tác tuyên truyền Hướng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia 10/10 của UBĐT vẫn tồn tại một số hạn chế như: Nhận thức về vai trò của Ngày Chuyển đổi số quốc gia của công chức, viên chức, người lao động còn chưa cao, một số vụ, đơn vị cử cán bộ tham gia chưa đầy đủ, đúng thành phần.

10.2. Công tác truyền thông về chuyển đổi số

a) Kết quả đạt được:

UBĐT đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chuyển đổi số trên báo in và báo điện tử Dân tộc và Phát triển, Cổng thông tin điện tử, chuyên trang Chuyển đổi số. Nội dung tuyên truyền về công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước; việc triển khai thực hiện chuyển đổi số của UBĐT, các bộ, ngành Trung ương và địa phương về công tác chuyển đổi số cho vùng đồng bào DTTS&MN qua Chiến lược Chuyển đổi số báo chí đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. UBĐT đã có 124 tin, bài tuyên truyền về công tác Chuyển đổi số. Trong đó: Cổng thông tin điện tử (10 tin, bài); bài trên chuyên trang chuyển đổi số (8 bài); Báo Dân tộc và Phát triển (106 tin, bài). Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược chuyển đổi số báo chí của UBĐT đến năm 2025 (Quyết định số 442/QĐ-UBĐT ngày 21/6/2023) với mục tiêu xây dựng Báo Dân tộc và Phát triển, Tạp chí Dân tộc được quản lý theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, truyền tải thông tin tuyên truyền đến đồng bào DTTS&MN để thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, chính sách dân tộc và vấn đề đại đoàn kết dân tộc.

b) Tồn tại, hạn chế:

Bên cạnh những mặt thuận lợi trong quá trình triển khai công tác tuyên truyền chuyển đổi số về chuyển đổi số UBĐT còn gặp một số khó khăn, hạn chế như chưa có kinh phí chi cho công tác tuyên truyền về chuyển đổi số trên chuyên trang chuyển đổi số và Cổng thông tin điện tử. Nhận sự thiếu và yếu dẫn đến việc số lượng tin, bài đăng trên Cổng thông tin điện tử, chuyên trang chuyển đổi số ... còn hạn chế.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2024

1. Theo Quyết định số 17/QĐ-UBQGCS ngày 04/4/2023, UBĐT được giao 01 nhiệm vụ trong mục III. “Tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ quan có liên quan triển khai kho dữ liệu và hệ thống khai thác thông tin thống kê công tác dân tộc và dữ liệu thống kê các dân tộc phục vụ hoạch định chính sách phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN” là Dự án “Xây dựng kho dữ liệu và hệ thống khai thác

thông tin thống kê công tác dân tộc và dữ liệu thống kê 53 dân tộc thiểu số (DTTS)” (Thời gian hoàn thành: 2024 - 2025):

** Tiến độ triển khai các nhiệm vụ:*

- Ngày 28/02/2024, UBND đã phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu số 2: Tư vấn lập Thiết kế chi tiết tại Quyết định số 15/QĐ-VP theo hình thức đấu thầu rộng rãi.

- Ngày 17/4/2024, UBND đã phê duyệt kết quả chỉ định thầu đơn vị tư vấn thực hiện gói thầu số 5: Tư vấn thẩm tra Thiết kế chi tiết và dự toán tại Quyết định số 27/QĐ-VP theo hình thức chỉ định thầu rút gọn.

- Ngày 17/4/2024, UBND đã phê duyệt kết quả chỉ định thầu đơn vị tư vấn thực hiện gói thầu số 6: Tư vấn thẩm định giá tại Quyết định số 28/QĐ-VP theo hình thức chỉ định thầu rút gọn.

- Ngày 05/7/2024, UBND đã phê duyệt Thiết kế chi tiết và dự toán dự án tại Quyết định số 51/QĐ-VP;

- Ngày 22/7/2024, Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBND phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án (lần 2) tại Quyết định số 465/QĐ-UBND;

- Ngày 29/7/2024, UBND đã phê duyệt E-HSMT gói thầu số 7 tại Quyết định số 56/QĐ-VP.

- Ngày 09/9/2024, UBND đã phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu thực hiện Gói thầu số 7 tại Quyết định số 76/QĐ-VP;

- Ngày 12/9/2024, các bên tiến hành ký kết hợp đồng với giá trị trúng thầu là 54.231.187.565 đồng;

- Ngày 17/9/2024, UBND đã phê duyệt kết quả chỉ định thầu đơn vị tư vấn thực hiện gói thầu số 9: Giám sát công tác triển khai tại Quyết định số 83/QĐ-VP theo hình thức chỉ định thầu rút gọn;

- Ngày 20/9/2024, UBND đã phê duyệt E-HSMT gói thầu số 8: Kiểm thử phần mềm tại Quyết định số 86/QĐ-VP.

- Ngày 31/10/2024, UBND đã phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 8: Kiểm thử phần mềm tại Quyết định số 96/QĐ-VP.

- Ngày 04/11/2024, các bên tiến hành ký kết hợp đồng với giá trị trúng thầu là 1.788.000.000 đồng.

- Ngày 05/11/2024, sau khi nhận được tài liệu của Phần mềm quản lý kho dữ liệu và báo cáo đầu ra, UBND đã bàn giao cho đơn vị tư vấn đề nghị tiến hành thực hiện kiểm thử phần mềm.

- Ngày 11/11/2024, UBND đã chấp thuận kế hoạch và kịch bản kiểm thử phần mềm nội bộ.

- Ngày 22/11/2024, các bên tiến hành nghiệm thu hoàn thành hợp đồng Gói thầu số 4.

- Ngày 23/11/2024, các bên tiến hành nghiệm thu hoàn thành hợp đồng Gói thầu số 3.

- Ngày 26/11/2024, Liên danh nhà thầu Công ty Cổ phần Pro Phương Nam - Công ty Cổ phần Viễn thông - Tin học Bưu Điện đã kiểm tra nội bộ và tập kết hàng hóa bàn giao đợt 1 tại Tầng 11, Trụ sở Ủy ban Dân tộc.

- Ngày 02/12/2024, các bên tiến hành kiểm tra thiết bị CNTT đợt 1 làm cơ sở chấp thuận và vận hành thử đơn động theo kế hoạch và kịch bản vận hành thử đợt 1.

- Ngày 04/12/2024, UBND chấp thuận kế hoạch và kịch bản vận hành thử đơn động thiết bị công nghệ thông tin đợt 1.

- Hiện nay, UBND đang thực hiện thủ tục để nghiệm thu đợt 1 các hợp đồng để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư dự án.

* Số kế hoạch vốn được giao năm 2024: 39.220 triệu đồng được giao tại Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 31/5/2024, 788/QĐ-UBND ngày 26/11/2024 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBND về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024.

* Số kế hoạch vốn đã giải ngân tính từ đầu năm 2024 đến thời điểm báo cáo là 17.465,1 triệu đồng, trong đó:

- Thanh toán gói thầu số 2: Tư vấn lập Thiết kế chi tiết: 937,4 triệu đồng.
- Thanh toán lần 2 gói thầu số 3: 10,8 triệu đồng.
- Thanh toán lần 2 gói thầu số 4: 5,4 triệu đồng.
- Thanh toán gói thầu số 5: Tư vấn thẩm tra thiết kế chi tiết và dự toán: 48,7 triệu đồng.
- Thanh toán gói thầu số 6: Tư vấn thẩm định giá: 144 triệu đồng.
- Tạm ứng gói thầu số 7: 16.269,3 triệu đồng.
- Tạm ứng cho nhà thầu thực hiện gói thầu số 9: Giám sát công tác triển khai số tiền là: 49,433 triệu đồng

2. Đề án “Tăng cường chuyển đổi số trong lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030” (Quyết định số 1087/QĐ-TTg ngày 02/10/2024), UBND đã chỉ đạo

xây dựng kế hoạch triển khai Đề án và tổng hợp ý kiến các vụ, đơn vị, đang trình xin ý kiến của Lãnh đạo Ủy ban.

3. Hệ thống hợp trực tuyển phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia (Thời gian hoàn thành: 2024 - 2025):

- Tiên độ các nhiệm vụ triển khai:

+ VPUB đã tổ chức xây dựng điều chỉnh đề án tại Quyết định 510/QĐ-UBDT ngày 31/7/2024.

+ Vụ Kế hoạch - Tài chính đã thẩm định và trình lãnh đạo Ủy ban ban hành Quyết định số 651/QĐ-UBDT ngày 07/10/2024 về việc điều chỉnh Đề án Thuê dịch vụ “Hệ thống phòng họp trực tuyến phục vụ các hoạt động hội nghị, hội thảo, buổi làm việc trực tuyến của Ban Chỉ đạo Trung ương và cơ quan giúp việc cho Ban Chỉ đạo Trung ương liên quan đến tổ chức triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia”, cụ thể:

Phân kỳ kinh phí thực hiện:

+ Năm 2024: 58.112.000 đồng

+ Năm 2025: 1.325.834.000 đồng

UBDT đã hoàn thành việc thuê đơn vị tư vấn lập kế hoạch, dự toán kinh phí Thuê “Hệ thống phòng họp trực tuyến phục vụ các hoạt động hội nghị, hội thảo, buổi làm việc trực tuyến của Ban Chỉ đạo Trung ương và cơ quan giúp việc cho Ban Chỉ đạo Trung ương liên quan đến tổ chức triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia”. Đã triển khai xong phiếu khảo sát các điểm cầu và Báo cáo khảo sát hệ thống.

Đến thời điểm hiện nay, UBDT đang tiến hành ký hợp đồng thuê đơn vị thẩm tra và thẩm định giá.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG, KHÓ KHĂN VƯỚNG MẮC VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đánh giá chung

Với những kết quả trên, UBDT đã từng bước nâng cao được nhận thức của Lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong chuyển đổi số. Đây là tiền đề cho sự vào cuộc của các vụ, đơn vị trong việc triển khai thực hiện chuyển đổi số. Mỗi công chức, viên chức của UBDT luôn coi chuyển đổi số là động lực, công cụ để nâng cao hiệu quả làm việc của mỗi cá nhân, tổ chức trong hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành. UBDT coi chuyển đổi số là bắt buộc, mang tính mặc định.

2. Khó khăn

- Nguồn kinh phí cấp cho hoạt động chuyển đổi số của UBND còn hạn chế, chưa đảm bảo được các nhiệm vụ chuyển đổi số theo kế hoạch đề ra, một số dự án, nhiệm vụ chưa được thực hiện theo kế hoạch.

- Nguồn nhân lực CNTT của UBND vẫn còn hạn chế, công chức chuyên trách CNTT tại cơ quan, đơn vị phải kiêm nhiệm thêm các công việc khác nên chưa có nhiều thời gian để tìm hiểu, nghiên cứu chuyên sâu về CNTT và chuyển đổi số; Viên chức ngành CNTT của UBND còn thiếu và chưa được tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng để cập nhật kiến thức mới, công nghệ mới.

- Hạ tầng CNTT của UBND phục vụ chuyển đổi số còn thiếu đồng bộ; hệ thống thiết bị CNTT, phần cứng cấu hình thấp; hệ thống bảo đảm an toàn, an ninh thông tin chưa đảm bảo.

- Nhận thức của một số bộ phận cán bộ về chuyển đổi số còn hạn chế, chưa thể hiện rõ quyết tâm, trách nhiệm chính trị trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện ứng dụng CNTT tạo nền tảng cho chuyển đổi số tại vụ, đơn vị.

- Công tác phối hợp giữa các vụ, đơn vị trong việc thực hiện báo cáo về công tác chuyển đổi số chưa cao.

3. Kiến nghị, đề xuất

- Đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn về CNTT nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chuyển đổi số, thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo, giới thiệu kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đồng thời tổ chức các lớp chuyên sâu về CNTT cho đơn vị chuyên trách CNTT; nghiên cứu, tham mưu về cơ chế, chính sách cho cán bộ công chức, viên chức làm về CNTT.

- Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính bố trí nguồn kinh phí để triển khai các đề án, dự án liên quan đến hoạt động chuyển đổi số của UBND.

- Đề nghị các bộ, ngành liên quan tiếp tục phối hợp chặt chẽ với UBND trong việc thực hiện Tăng cường chuyển đổi số trong lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030” (Quyết định số 1087/QĐ-TTg ngày 02/10/2024).

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2025

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số

- Chỉ đạo, công tác sơ kết, tổng kết và xây dựng các kế hoạch hoạt động về chuyển đổi số và CNTT theo chỉ đạo của Trung ương Đảng và Chính phủ.

- Chỉ đạo việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, các dự án, đề án, kế hoạch về chuyển đổi số.

- Chỉ đạo công tác xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số.

- Chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát các hoạt động về chuyển đổi số và an ninh mạng.

- Chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia 10/10.

- Chỉ đạo xây dựng báo cáo công tác chuyển đổi số của UBDT.

- Tổ chức họp Ban chỉ đạo Chuyển đổi số UBDT theo từng quý.

2. Thể chế, chính sách số

- Rà soát, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị chuyên trách về chuyển đổi số theo quy định hiện hành.

- Rà soát, bổ sung các quy chế về chuyển đổi số tạo điều kiện thuận lợi chuyển đổi số nhanh phục vụ cải cách hành chính, giảm thiểu giấy tờ truyền thống tại UBDT.

- Rà soát, ban hành quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của UBDT.

- Xây dựng các văn bản, kế hoạch thực thi các chương trình, kế hoạch của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Xây dựng, sửa đổi, ban hành các văn bản, chính sách thúc đẩy chuyển đổi số các ngành, lĩnh vực tại UBDT như chính sách phát triển, thu hút nhân lực, tuyển dụng, xét nâng lương, nâng ngạch đội ngũ cán bộ làm chuyển đổi số.

- Xây dựng, ban hành quy định kỹ thuật về dữ liệu các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu; các quy chế, quy định về khai thác, vận hành các hệ thống, nền tảng, dữ liệu; quy chế, quy định, hướng dẫn, quy chuẩn dữ liệu đối với các HTTT, CSDL của UBDT quản lý để tạo thuận lợi trong kết nối, chia sẻ dữ liệu.

3. Hạ tầng số

- Bảo đảm hạ tầng đáp ứng nhu cầu triển khai Chính phủ điện tử, chuyển đổi số.

- Trang bị, nâng cấp máy tính, các thiết bị đầu cuối phục vụ các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ và công việc của công chức, viên chức.

- Phát triển hạ tầng lưu trữ, hạ tầng điện toán đám mây phục vụ chuyển đổi số quốc gia, phát triển chính phủ số, kinh tế số và xã hội số phù hợp với định hướng chung của quốc gia về phát triển trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Duy trì, nâng cao năng lực, chất lượng dịch vụ và mở rộng kết nối, giám sát, kiểm sát truy cập tập trung của Mạng truyền số liệu chuyên dùng, bảo đảm ổn định, thông suốt để phục vụ chính phủ số.

- Đầu tư Hệ thống hợp trực tuyến toàn quốc phục vụ Ban chỉ đạo Trung ương trong quản lý, chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025.

- Đầu tư hạ tầng công nghệ, hạ tầng kỹ thuật tập trung cho các dự án thuộc Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025.

- Phối hợp với Ban cơ yếu Chính phủ cung cấp chữ ký số cho lãnh đạo các vụ, đơn vị và cá nhân có liên quan.

- Thuê dịch vụ hạ tầng CNTT đảm bảo triển khai kết nối hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của UBND với CSDL quốc gia về dân cư.

4. Nhân lực số

- Tiếp tục duy trì, tăng cường triển khai công tác bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số nói chung, chính phủ số, kinh tế số, an toàn thông tin cho cán bộ công chức, viên chức, người lao động.

- Triển khai các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về kiến trúc; dữ liệu, phân tích dữ liệu; sử dụng dữ liệu hỗ trợ ra quyết định, xây dựng chính sách, công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp; về ATTT; đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ chuyên trách chuyển đổi số, cán bộ phụ trách an toàn thông tin,...

- Ban hành kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số và an toàn thông tin cho công chức, viên chức, người lao động.

- Cử công chức, viên chức tham gia lớp tập huấn về chuyển đổi số do Bộ Thông tin Truyền thông và các Bộ, ban, ngành tổ chức nhằm nâng cao trình độ về chuyển đổi số của công chức, viên chức.

- Tiếp tục triển khai các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho cho cán bộ, công chức, viên chức để khai thác sử dụng các nền tảng số, dịch vụ số do chính quyền, tổ chức, doanh nghiệp cung cấp.

- Kiện toàn bộ máy của Trung tâm Chuyển đổi số để tăng cường thực hiện nhiệm vụ, giải pháp mới về chuyển đổi số.

- Tăng cường bố trí biên chế cho Trung tâm Chuyển đổi số từ nguồn biên chế được giao của cơ quan đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ, giải pháp mới về chuyển đổi số.

- Tăng cường bố trí bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số tại vụ, đơn vị.

- Tổ chức tuyển dụng, xét nâng lương, nâng ngạch đội ngũ cán bộ làm chuyển đổi số.

5. Phát triển dữ liệu số

- Rà soát, điều chỉnh bổ sung danh mục cơ sở dữ liệu và danh mục dữ liệu mở của UBND tại Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 21/6/2023 và Quyết định số 446/QĐ-UBND ngày 21/6/2023.

- Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và tái sử dụng dữ liệu số hóa trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Xây dựng, phát triển nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của UBND kết nối với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (LGSP).

6. An toàn thông tin mạng

- Tiến hành rà soát, hoàn thiện việc phê duyệt hồ sơ cấp độ hệ thống thông tin của các vụ, đơn vị; Triển khai các nhiệm vụ đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin đã được phê duyệt, phấn đấu đảm bảo 100% hệ thống thông tin được phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt; thực hiện nguyên tắc hệ thống chưa được kết luận bảo đảm an toàn thông tin mạng chưa đưa vào sử dụng.

- Tổ chức diễn tập thực chiến an toàn thông tin mạng theo kế hoạch được phê duyệt; thuê dịch vụ giám sát an toàn thông tin, đảm bảo kết nối đến Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC) của Bộ Thông tin và Truyền thông đảm bảo có tổ chức diễn tập thực chiến cho các hệ thống thông tin; triển khai đánh giá mức độ trưởng thành của đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng và nâng cao năng lực của đội ứng cứu sự cố (Quyết định số 2029/QĐBTTTT ngày 23/10/2023 của Bộ TT&TT ban hành “Mô hình đánh giá mức độ trưởng thành của đội ứng cứu

sự cố an toàn thông tin mạng”). Phối hợp với các cơ quan, đơn vị chuyên trách về an toàn thông tin rà soát hệ thống hạ tầng đảm bảo an toàn, an ninh mạng cho các hệ thống thông tin tại UBNDT.

- Tiếp tục đơn đốc, quán triệt tới công chức, viên chức và người lao động của UBNDT về công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Duy trì và nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình “4 lớp”, đặc biệt là nâng cao năng lực của lớp giám sát, bảo vệ chuyên nghiệp và kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống giám sát quốc gia, phấn đấu đảm bảo mục tiêu 100% hệ thống thông tin của UBNDT được bảo đảm an toàn thông tin thực chất, toàn diện theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông; thực hiện mở rộng phạm vi giám sát, bảo vệ cho 100% hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý. Đối với các hệ thống thông tin cấp độ 3 trở lên, khuyến nghị tổ chức giám sát, bảo vệ đầy đủ các lớp: lớp mạng, lớp ứng dụng, lớp cơ sở dữ liệu, lớp thiết bị đầu cuối.

- Hoàn thiện quy trình, phương án, giải pháp ứng cứu sự cố, sẵn sàng phục hồi nhanh hoạt động của hệ thống thông tin khi gặp sự cố, đưa hoạt động của hệ thống thông tin trở lại bình thường tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp. đưa hoạt động trở lại bình thường trong vòng 24 tiếng hoặc theo yêu cầu nghiệp vụ, đặc biệt là đối với các hệ thống thông tin, nền tảng số phục vụ người dân và doanh nghiệp).

- Định kỳ thực hiện sao lưu dữ liệu ngoại tuyến "offline". Với chiến lược sao lưu dữ liệu theo nguyên tắc 3-2-1: có ít nhất 03 bản sao dữ liệu, lưu trữ bản sao trên 02 phương tiện lưu trữ khác nhau, với 01 bản sao lưu ngoại tuyến “offline” (sử dụng tape/USB/ổ cứng di động,...). Dữ liệu sao lưu offline phải được tách biệt hoàn toàn, không kết nối mạng, cô lập để phòng chống tấn công leo thang vào hệ thống lưu trữ.

- Bảo đảm tỷ lệ kinh phí chi cho sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng đạt tối thiểu 10% trong tổng kinh phí triển khai kế hoạch ứng dụng CNTT hàng năm trong giai đoạn 2021-2025 và các dự án CNTT.

7. Chính phủ số

- Thực hiện số hóa tài liệu liên quan tới các thủ tục hành chính (TTHC) của UBNDT để cập nhật vào Hệ thống điện tử một cửa giải quyết TTHC và Cổng dịch vụ công của UBNDT.

- Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, phấn đấu trung bình đạt tỷ lệ 90% thủ tục hành chính có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình; 80% hồ sơ được xử lý trực tuyến toàn trình.

- Thực hiện rà soát, cập nhật, nâng cấp hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của UBNDT đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, nâng cao chất lượng cung cấp DVC

trực tuyến.

- Triển khai các giải pháp để định danh và xác thực người dùng dịch vụ công trực tuyến thông suốt, hợp nhất giữa các nền tảng, hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thông qua định danh điện tử VNeID.

- Tập trung thực hiện tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bảo đảm cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuận lợi, đơn giản hơn thực hiện trực tiếp trên cơ sở số hóa, tái sử dụng dữ liệu, liên thông điện tử.

- Triển khai quản trị số để nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành thông qua sử dụng các nền tảng số, dữ liệu số:

- Phát triển các nền tảng, ứng dụng, dữ liệu số về công tác dân tộc phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội lên môi trường số, hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp dựa trên dữ liệu, trực tuyến.

- Phát triển, hoàn thiện các hệ thống thông tin báo cáo, hệ thống theo dõi nhiệm vụ; hệ thống thông tin phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND kết nối, tích hợp với các hệ thống do Văn phòng Chính phủ triển khai để phục vụ hoạt động quản lý, điều hành của lãnh đạo Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương.

- Xây dựng, triển khai các nền tảng, hệ thống, phần mềm theo dõi, quản lý giám sát, đo lường việc triển khai các nhiệm vụ, chương trình, đề án, dự án trong UBND hỗ trợ nâng cao hiệu quả quản lý, thực thi công vụ.

- Triển khai, tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo, trợ lý ảo trong quản lý, điều hành, hỗ trợ hoạt động của công chức, viên chức.

- Triển khai Trợ lý ảo trong cơ quan nhà nước để hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức nâng cao hiệu quả và năng suất lao động.

8. Kinh tế số và xã hội số

Triển khai có hiệu quả Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, và Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 06/2/2024 của UBND về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của UBND. Cụ thể:

- Phấn đấu 80% các dữ liệu được công bố có khả năng khai thác trên môi trường số (máy tính, điện thoại thông minh...).

- Phấn đấu 80% người có uy tín, đồng bào DTTS nắm được chủ trương, quan

điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; được tiếp cận đầy đủ thông tin về y tế, giáo dục, khoa học công nghệ, thị trường; thông tin an ninh, trật tự để chủ động đảm bảo giữ gìn ổn định cuộc sống, phát triển kinh tế-xã hội.

- Xây dựng, hình thành nền tảng số dùng chung, thống nhất trong lĩnh vực quản lý nhà nước về công tác dân tộc.

- Phân đầu từng bước đưa các lễ hội, phong tục tập quán của các DTTS được bảo tồn dưới dạng cơ sở dữ liệu số hóa, đa phương tiện và được phổ biến, giới thiệu đến với cộng đồng trong và ngoài nước thông qua các nhiệm vụ, dự án trong phạm vi Kế hoạch.

- Nâng cao mức độ sử dụng dịch vụ công trực tuyến, mức độ sử dụng dịch vụ số trên mạng, mức độ sử dụng các dịch vụ y tế số, giáo dục số của đồng bào DTTS.

9. Nâng cao nhận thức, tuyên truyền, truyền thông và các giải pháp khác đẩy mạnh chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin

- Tham mưu, xây dựng kế hoạch tuyên truyền về chuyển đổi số năm 2025.

- Triển khai các nội dung về chuyển đổi số thành các chương trình, kế hoạch, (thường xuyên, định kỳ, theo sự kiện, tuần lễ, ngày chuyển đổi số) để tuyên truyền, truyền thông các chủ trương, định hướng chuyển đổi số, phát triển chính phủ số. Xây dựng các giải pháp nhằm đẩy mạnh chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin của UBNDT. Phổ biến, tuyên truyền và nhân rộng các mô hình, cách làm hay, sáng kiến điển hình, các hoạt động khuyến khích, thúc đẩy thi đua chuyển đổi số, gắn kết CCHC với chuyển đổi số,... để cán bộ, công chức, viên chức nâng cao nhận thức, tích cực tham gia, đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số. Tuyên truyền, phòng chống lừa đảo trực tuyến, bảo vệ thông tin cá nhân.

Trên đây là Báo cáo tổng kết công tác chuyển đổi số năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 của Ủy ban Dân tộc./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng, Chủ nhiệm (đề b/c);
- Các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm;
- Các vụ, đơn vị thuộc UBNDT;
- Ban chỉ đạo CDS
- Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo;
- Công TTĐT UBNDT;
- Văn Phòng UBNDT;
- Lưu: VT, TTCDS.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Hà

DANH MỤC VĂN BẢN BAN HÀNH NĂM 2024

(Kèm theo Báo cáo số: 874/BC-TTCĐS ngày 25 / 12 /2024
của Trung tâm Chuyển đổi số)

1. Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 06/02/2024 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBND về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của UBND.
2. Kế hoạch số 298/KH-UBND ngày 27/02/2024 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBND về việc ban hành Kế hoạch triển khai chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 27/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai Đề án ứng dụng CNTT - truyền thông trong Hệ thống thống kê nhà nước giai đoạn 2017-2025, tầm nhìn đến năm 2030.
3. Quyết định số 117/QĐ-UBND ngày 08/3/2024 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBND về việc ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2024 của UBND.
4. Kế hoạch số 396/KH-UBND ngày 14/3/2024 của UBND về việc triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư của UBND năm 2024.
5. Quyết định số 135/QĐ-UBND ngày 15/3/2024 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBND về việc kiện toàn và thay thế Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số của UBND.
6. Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 20/3/2024 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBND về việc phê duyệt quy chế bảo đảm an toàn, an ninh mạng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của UBND.
7. Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 21/3/2024 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBND về việc phê duyệt cấp độ an toàn thông tin Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của UBND.
8. Quyết định số 156/QĐ-UBND ngày 22/3/2024 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBND về việc ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số của UBND năm 2024.
9. Quyết định 157/QĐ-TTCĐS ngày 20/3/2024 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBND về Quy định tiêu chuẩn, định mức, quản lý sử dụng máy móc, thiết bị của đơn vị
10. Quyết định số 299/QĐ-UBND ngày 23/5/2024 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBND về việc phê duyệt Kế hoạch tổ chức lớp bồi dưỡng về chuyển đổi số và an toàn, an ninh mạng của UBND năm 2024.
11. Quyết định số 308/QĐ-UBND ngày 28/5/2024 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBND về việc kiện toàn và thay thế Tổ công tác của UBND thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư.
12. Quyết định số 392/QĐ-UBND ngày 17/6/2024 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBND về việc Kiểm tra và thành lập đoàn kiểm tra thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2024.
13. Quyết định số 47/QĐ-VP ngày 01/7/2024 ban hành Quy chế bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cho hệ thống thông tin của Văn phòng.

14. Quyết định số 482/QĐ-UBND ngày 26/7/2024 của Bộ Trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc Phê duyệt Đề án Xây dựng phần mềm quản lý tài liệu lưu trữ điện tử của UBNDT.

15. Quyết định số 490/QĐ-UBND ngày 27/7/2024 của Bộ Trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc ban hành Quy chế bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trên môi trường mạng trong hoạt động của UBNDT.

16. Quyết định số 305/QĐ-TTr ngày 30/7/2024 của thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh mạng và trách nhiệm về thực hiện công vụ của công chức, viên chức tại Vụ Pháp chế, Tạp chí Dân tộc, Nhà khách Dân tộc.

17. Kế hoạch số 1463/KH-UBND ngày 16/8/2024 của Bộ Trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc Ban hành Kế hoạch ngày chuyển đổi số ngày 10/10.

18. Quyết định số 651/QĐ-UBND ngày 07/10/2024 của Bộ Trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc phê duyệt điều chỉnh Đề án thuê dịch vụ “Hệ thống phòng họp trực tuyến phục vụ các hoạt động, hội nghị, hội thảo, buổi làm việc của Ban Chỉ đạo Trung ương và cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương liên quan đến tổ chức triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia 1719”

19. Quyết định 703/QĐ-UBND ngày 25/10/2024 của Bộ Trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc ban hành Quy chế quản lý và cung cấp thông tin trên cổng đối ngoại của UBNDT.

20. Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 13/11/2024 của Bộ Trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc Ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025 của Ủy ban Dân tộc.

BẢNG TỔNG HỢP CÁC NHIỆM VỤ*(Kèm theo Báo cáo số: 874/BC-TTCĐS ngày 25 / 12 /2024 của Trung tâm Chuyển đổi số)*

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Tiến độ	Ghi chú
I	Nhiệm vụ theo Báo cáo tại Phiên họp lần thứ 9 Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số và Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ					
1	Nâng cấp, hoàn thiện hệ thống giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 quy định về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với CSDL quốc gia về dân cư	VPUB			Đã hoàn thành (Công văn số 1394/UBND-VP ngày 07/8/2024)	
2	Công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý có đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình để địa phương tổ chức thực hiện thống nhất toàn quốc	VPUB			Đã hoàn thành (Quyết định số 462/QĐ-UBND ngày 19/7/2024)	
3	Triển khai các hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm kỹ thuật, kết nối với hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ (Hệ thống EMC)	VPUB		Tháng 10/2024	Đã hoàn thành	
4	Xây dựng Đề án chuyển đổi số bảo đảm kết nối với Đề án 06	TTCĐS		30/8/2024	Đã hoàn thành đảm bảo kết nối với đề án 06 được	

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Tiến độ	Ghi chú
					tích hợp trong Đề án Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030	
5	Cập nhật đầy đủ trường thông tin trong CSDL quốc gia cán bộ, công chức, viên chức	Vụ TCCB		Tháng 8/2024	Đã hoàn thành	
6	Tích hợp giải pháp ký số từ xa với cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính	VPUB			Đang thực hiện (Công văn số 646/VP-VTLT&KSTTHC ngày 06/8/2024)	
7	Rà soát điều chỉnh hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, theo Thông tư số 21/2003/TT-BTTTT ngày 31/12/2023	VPUB			Đang thực hiện	
8	Đề nghị với Bộ Tài chính bố trí kinh phí cho thực hiện Đề án 06	Vụ KHTC	Các vụ, đơn vị		Đang thực hiện	
II	Nhiệm vụ theo thông báo kết luận của lãnh đạo Ủy ban					
1	Thực hiện Thông báo Kết luận số 15/TB-UBDT ngày 05/8/2024 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm tại cuộc họp chuyên đề về chuyển đổi số (10 nhiệm vụ).					
	(1) Rút kinh nghiệm trong việc chuẩn bị tài liệu, báo cáo; trong công tác tiếp nhận,	TTCĐS			Đã họp và rút kinh nghiệm	

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Tiến độ	Ghi chú
	phân công nhiệm vụ, đơn đốc kiểm tra, công tác phối hợp với các vụ, đơn vị liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao để thống nhất trong công tác chỉ đạo, điều hành, thực hiện nhiệm vụ, chấp hành nghiêm túc các Quy chế làm việc của Ủy ban và đơn vị, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao					
	(2) Phối hợp tổ chức khóa tập huấn về Đề án 06: - Tham khảo ý kiến của đơn vị chức năng thuộc Bộ Công an về đối tượng học viên được tham gia khóa tập huấn, nếu cần thiết đề nghị kịp thời bổ sung danh sách cán bộ, công chức, viên chức tham gia	TTCĐS	Các vụ, đơn vị	10/01/2024.	Đã hoàn thành Lớp học kết thúc vào 31/01/2024, Trung tâm Chuyển đổi số đã tổng hợp và báo cáo kết quả tập huấn (Báo cáo số 59/BC-TTCĐS ngày 02/02/2024)	
	(3) Xây dựng Báo cáo kết quả chuyển đổi số năm 2023, Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024 của UBND và Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số của UBND năm 2024	TTCĐS	Các vụ, đơn vị	30/3/2024	Đã hoàn thành: Báo cáo tổng kết công tác Chuyển đổi số năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ	

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Tiến độ	Ghi chú
					<p>năm 2024 của UBNDT (Báo cáo số....</p> <p>Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2024 của UBNDT (Quyết định số 117/QĐ-UBNDT ngày 08/3/2024), Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số của UBNDT năm 2024 (Quyết định số 156/QĐ-UBNDT ngày 22/3/2024)</p>	
	<p>(4) Đánh giá, xây dựng phương án kiện toàn tổ chức bộ máy, cấp phòng, các viên chức, các bộ phận; phân công phân nhiệm rõ ràng. Trên cơ sở biên chế được giao, xây dựng hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn để lựa chọn, tuyển dụng cán bộ, trọng tâm tập trung cho chuyên môn về CNTT</p>	TTCĐS	Vụ TCCB	Quý I/2024	<p>Đang triển khai tiếp nhận 02 viên chức (đã trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban thông qua vụ TCCB về kết quả tiếp nhận viên chức của Trung tâm và tiếp tục hướng dẫn Trung tâm hoàn thiện hồ sơ tiếp nhận viên chức theo đúng quy định (Công văn số 643/CV-TTCĐS ngày</p>	

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Tiến độ	Ghi chú
					26/12/2023); Xây dựng vị trí việc làm theo hướng dẫn của vụ TCCB và đã được lãnh đạo Ủy ban phê duyệt (Quyết định số 222/QĐ-UBND ngày 12/4/2024) và kiện toàn lãnh đạo quản lý cấp phòng, các viên chức, các bộ phận	
	(5) Đào tạo, bồi dưỡng công tác chuyển đổi số đối với cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban; đề xuất nội dung, giải pháp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ viên chức hiện có của Trung tâm Chuyển đổi số	TTCĐS	Vụ TCCB	17-18/7/2024	Đã tổ chức tập huấn vào ngày ngày 17, 18/7/2024 cho 166 học viên thuộc khối quản lý nhà nước của UBND; khu vực Cần Thơ, Đắc Lắc và 05 trường chuyên biệt học trực tuyến trên phần mềm zoom; 06 người ban tổ chức lớp về công tác chuyển đổi số và an toàn thông tin	

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Tiến độ	Ghi chú
	(6) Chương trình phối hợp giữa Ủy ban với Bộ Thông tin và Truyền thông, báo cáo Lãnh đạo Ủy ban về nội dung, thành phần, thời gian, địa điểm ký kết Chương trình phối hợp tại phiên họp thứ nhất năm 2024 của Ban Chỉ đạo	TTCĐS	Các vụ, đơn vị	01/06/2024	Đã hoàn thiện nội dung Chương trình ký kết và Tổ chức Lễ ký kết Chương trình phối hợp công tác giữa UBND và Bộ Thông tin và Truyền thông Văn bản số 922/CTPH-BTTTT-UBND ngày 04/6/2024	
	(7) Đánh giá sự cần thiết, các điều kiện để hoàn thiện Hệ thống phòng họp số của Ủy ban để khai thác tối đa công dụng trong công tác chỉ đạo, điều hành; báo cáo tại phiên họp thứ nhất năm 2024 của Ban Chỉ đạo	TTCĐS	VPUB		Công văn số 63/TTCĐS-CNTT ngày 02/02/2024 gửi Văn phòng về phối hợp báo cáo, đánh giá hệ thống phòng họp số của UBND về các nội dung: (1) Cử đầu mối tiếp nhận tài khoản quản trị để tạo lập, cung cấp tài khoản phòng họp số cho các vụ, đơn vị	

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Tiến độ	Ghi chú
					(2) Báo cáo, đánh giá tình hình sử dụng phòng họp số	
	(8) Đề xuất giải pháp cụ thể về hạ tầng CNTT đảm bảo an toàn thông tin cấp độ 3 phục vụ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Ủy ban, chịu trách nhiệm nếu để hệ thống dừng hoạt động do không đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật về kết nối Đề án 06	TTCĐS	Vụ KHTC		<ul style="list-style-type: none"> - Công văn số 32/CV-TTCĐS ngày 18/01/2024 gửi Vụ Kế hoạch – Tài chính xin ý kiến về Dự thảo Tờ trình phê duyệt Kế hoạch và Dự thảo Kế hoạch thuê dịch vụ CNTT - Tờ trình Lãnh đạo Ủy ban ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư của UBND năm 2024 (Tờ trình số 46/TTr-TTCĐS ngày 25/01/2024) 	

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Tiến độ	Ghi chú
	(9) Rà soát lại toàn bộ căn cứ để triển khai Dự án Cơ sở hạ tầng và phần mềm quản lý tài liệu lưu trữ của Ủy ban; nghiên cứu, đề xuất giải pháp điều chỉnh, bổ sung để tổ chức thực hiện trong giai đoạn tới”	VPUB			Đề án "Xây dựng phần mềm quản lý tài liệu lưu trữ điện tử của UBND" (Công văn số 601/VP-VTLT&KSTTHC ngày 24/7/2024). Đề án đã được phê duyệt (Quyết định số 482/QĐ-UBND ngày 26/7/2024)	
	(10) Tham mưu điều chỉnh Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin tập trung phục vụ Chương trình 1719 theo hướng tách Hệ thống Hội nghị Truyền hình thành một dự án độc lập (không nằm trong Dự án hạ tầng công nghệ thông tin tập trung phục vụ Chương trình MTQG)	Vụ KHTC	VPCTMTQG		- Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án “Xây dựng cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin tập trung phục vụ các nhiệm vụ thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I từ năm 2021-2025 (Quyết định số 406/QĐ-UBND ngày 20/6/2024)	

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Tiến độ	Ghi chú
2	Thực hiện Thông báo số 336/TB-UBDT ngày 04/3/2024 Kết luận của Bộ trưởng, Chủ nhiệm tại Hội nghị tổng kết công tác chuyển đổi số năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 (04 nhiệm vụ).					
	(1) Tham mưu cho Ban chỉ đạo, Lãnh đạo UBDT giao nhiệm vụ cho các vụ, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác chuyển đổi số theo chức năng, nhiệm vụ; đồng thời là đơn vị đầu mối để theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo và kiến nghị xử lý những vấn đề cần điều chỉnh, đảm bảo kịp thời	TTCĐS		Cả năm	Đã hoàn thành: Xây dựng văn bản đôn đốc các vụ, đơn vị thực hiện việc Báo cáo công tác Chuyển đổi số theo tháng, quý, năm; Chủ trì xây dựng KH CĐS, họp BCĐ CĐS theo tháng, quý, tổng kết	
	(2) Hoàn thiện báo cáo kết quả công tác chuyển đổi số năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024, kế hoạch chuyển đổi số năm 2024, chương trình hoạt động của Ban chỉ đạo năm 2024; Đề án Tăng cường chuyển đổi số trong lĩnh vực công tác dân tộc	TTCĐS	Các vụ, đơn vị	30/3/2024	Đã hoàn thành: Báo cáo tổng kết công tác Chuyển đổi số năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 của UBDT (Báo cáo số 373/BC-UBDT ngày 12/3/2024) Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2024 của UBDT (Quyết định số 117/QĐ-UBDT ngày 08/3/2024)	

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Tiến độ	Ghi chú	
					Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số của UBND năm 2024 (Quyết định số 156/QĐ-UBND ngày 22/3/2024)		
	(3) Thủ trưởng các vụ, đơn vị tăng cường trách nhiệm người đứng đầu, gương mẫu, đi đầu về nhận thức về vị trí, vai trò quan trọng trong chuyển đổi số trong lĩnh vực công tác của vụ, đơn vị	Các vụ, đơn vị		12/2024	-Tham gia các cuộc họp của Ban chỉ đạo Chuyển đổi số		
	(4) Xây dựng báo cáo hằng tháng, quý về công tác chuyển đổi số để báo cáo Ban chỉ đạo, Lãnh đạo UBND	TTCĐS	Các vụ, đơn vị	Tháng/quý	Đã hoàn thành Công văn thực hiện chế độ báo cáo (Công văn số 557/TTCĐS-CNTT ngày 8/8/2024)		
3	Thực hiện Thông báo Kết luận số 1373/TB-UBND ngày 05/8/2024 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm tại Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm 2024 về chuyển đổi số và Đề án 06 của UBND.						
	(1) Hoàn thiện Đề án Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030 trình Thủ tướng Chính phủ	TTCĐS	Các vụ, đơn vị	12/2023	Đã hoàn thành. Trình Thủ tướng Chính phủ		

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Tiến độ	Ghi chú
	(2) Đôn đốc các vụ, đơn vị thực hiện kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số của UBND	TTCĐS	Các vụ, đơn vị		Đã hoàn thành	
	(3) Thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng CNTT của UBND để thực hiện Chính phủ điện tử theo Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 (nay là Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ)	TTCĐS	Các vụ, đơn vị		Đã hoàn thành Nhiệm vụ thường xuyên của TTCĐS	
	(4) Ban hành Kế hoạch ngày chuyển đổi số ngày 10/10	TTCĐS	Các vụ, đơn vị		Đã hoàn thành Kế hoạch số 1463/KH-UBND ngày 16/8/2024	
	(5) Phê duyệt Đề án Xây dựng phần mềm quản lý tài liệu lưu trữ điện tử của UBND	VPUB			Đã hoàn thành (Quyết định số 482/QĐ-UBND ngày 26/7/2024)	
	(6) Về tài chính: Giao Vụ Kế hoạch - Tài chính là đầu mối, quan tâm bố trí ngân sách cho chuyển đổi số, bắt đầu ngay từ khâu xây dựng kế hoạch, đề kiến nghị cấp có thẩm quyền bố trí ngân sách; tập trung	Vụ KHTC	Các vụ, đơn vị		Đã hoàn thành	

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Tiến độ	Ghi chú
	tháo gỡ, thúc đẩy giải ngân các dự án công nghệ thông tin					
	(7) Kiểm tra và thành lập đoàn kiểm tra thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2024 của các vụ, đơn vị	TTCĐS	Các vụ, đơn vị		Đã hoàn thành (Quyết định số 329/QĐ-UBND ngày 17/6/2024); Kiểm tra công tác CĐS của Văn phòng Ủy ban, Học viện Dân tộc, Trường dự bị ĐH Trung ương	
	(8) Xây dựng báo cáo hằng tháng, quý về công tác chuyển đổi số để báo cáo Ban Chỉ đạo, Lãnh đạo Ủy ban). Đã xây dựng mẫu báo cáo chuyển đổi số gửi các vụ, đơn vị để đơn vị thường trực Ban chỉ đạo tổng hợp báo cáo lãnh đạo UBNDT				Đã thực hiện Công văn số 557/TTCĐS-CNTT ngày 8/8/2024)	
	(9) Kế hoạch chuyển đổi số của Học viện Dân tộc và các Trường chuyên biệt: Trung tâm Chuyển đổi số là đơn vị thẩm tra, hướng dẫn về chuyên môn; Vụ Kế hoạch - Tài chính hướng dẫn về nguồn kinh phí, gắn với xây dựng kế hoạch nhà nước; trước khi trình Lãnh đạo Ủy ban phê duyệt	Học viện Dân tộc, Các trường chuyên biệt	TTCĐS, Vụ KHTC		Đang thực hiện	

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Tiến độ	Ghi chú
4	Thực hiện Thông báo Kết luận số 1847/TB-UBDT ngày 11/10/2024 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm tại Hội nghị sơ kết 9 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2024 về công tác chuyển đổi số của Ủy ban Dân tộc và Hướng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia					
	(1) Đánh giá sự thành công của mô hình hệ thống LMS (Learning Management System) - Phân hệ quản lý - Phân bổ tài nguyên - Hoạt động học tập của Trường Dự bị Đại học Thành phố Hồ Chí Minh tác động tới quá trình nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập (nội dung, tài liệu, hình thức tổ chức, tiết kiệm thời gian, kinh phí, cơ sở vật chất, kết quả...); yếu tố pháp lý; khả năng nhân rộng, áp dụng mô hình cho các Trường chuyên biệt; đề xuất đưa vào Đề án Đổi mới mô hình hoạt động của các cơ sở giáo dục trực thuộc UBDT... tạo phong trào đổi mới, tăng cường ứng dụng, chuyển đổi số tại các vụ, đơn vị thuộc, trực thuộc UBDT.	TTCĐS	Trường Dự Bị Đại học Tp Hồ Chí Minh		Đang thực hiện Công văn 695/TTCĐS-CNTT ngày 22/10/2024	
	(2) Kế hoạch thực hiện Đề án Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc	TTCĐS	Các vụ, đơn vị	31/10/2024	Đang thực hiện Trung tâm CĐS đã tổng hợp đề xuất các vụ, đơn vị	

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Tiến độ	Ghi chú
	đến năm 2030 (Theo Quyết định số 1087/QĐ-TTg ngày 02/10/2024)				và đang xin ý kiến của Lãnh đạo Ủy ban.	
	(3) Tiếp tục rà soát, đối chiếu nhóm trường thông tin còn khuyết thiếu của cán bộ, công chức, viên chức UBND để đồng bộ các dữ liệu còn lại với Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức	Vụ Tổ chức Cán bộ	Các vụ, đơn vị		Đang thực hiện	
	(4) Các vụ, đơn vị trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, tổ chức nghiên cứu, rà soát, đề xuất nội dung, nhiệm vụ triển khai Đề án Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030 (Theo Quyết định số 1087/QĐ-TTg ngày 02/10/2024)	TTCĐS	Các vụ, đơn vị	15/10/2024	Đã thực hiện xong Công văn 696/TTCĐS-CNTT ngày 22/10/2024 đã có 8/23 Vụ, đơn vị gửi Công văn đăng ký nhiệm vụ trong Đề án CĐS	
5	Thực hiện Thông báo Kết luận số 1901/TB-UBND ngày 17/10/2024 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm tại Hội nghị sơ kết công tác cải cách hành chính 9 tháng đầu năm và triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác cải cách hành chính 3 tháng cuối năm 2024					
	(1) Thường xuyên rà soát, đánh giá, bảo trì, đề xuất phương án nâng cấp trang thiết bị công nghệ thông tin nhằm đáp ứng yêu cầu công việc, bảo đảm an toàn, an ninh trong không gian mạng	TTCĐS	Công ty VTC		Đang thực hiện TTCĐS đã góp ý hoàn thiện Báo cáo khảo sát, tuy nhiên phía công ty	

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Tiến độ	Ghi chú
					VTC chưa gửi Báo cáo khảo sát.	
	(2) Triển khai "Hệ thống phòng họp trực tuyến phục vụ các hoạt động hội nghị, hội thảo, buổi làm việc trực tuyến của Ban Chỉ đạo Trung ương liên quan đến tổ chức triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia".	VPUB	TTCĐS, Vụ Công tác Dân tộc Địa phương		Đang thực hiện UBDT đã phê duyệt Đề án thuê dịch vụ "Hệ thống phòng họp trực tuyến phục vụ các hoạt động hội nghị, hội thảo, buổi làm việc trực tuyến của Ban Chỉ đạo Trung ương liên quan đến tổ chức triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia" tại QĐ số 651/QĐ-UBDT ngày 07/10/2024.	
II	Nhiệm vụ theo Kế hoạch Chuyển đổi số của UBDT (Quyết định số 117/QĐ-UBDT ngày 08/3/2024)					
1	Nhiệm vụ					
	(1) Tập huấn về chuyển đổi số, an toàn thông tin trong chuyển đổi số của UBDT năm 2024	Vụ TCCB	TTCĐS	Cả năm	Đã tổ chức tập huấn vào ngày 17, 18/7/2024 cho 166 học viên thuộc khối quản lý nhà nước của UBDT; khu vực Cần Thơ, Đắc Lắc và 05 trường	

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Tiến độ	Ghi chú
					chuyên biệt học trực tuyến trên phần mềm zoom; 06 người ban tổ chức lớp về công tác chuyển đổi số và an toàn thông tin	
	(2) Cử cán bộ, công chức tham gia các cuộc hội thảo, tập huấn về chuyển đổi số	Vụ TCCB	TTCĐS	Cả năm	<p>Tổng hợp danh sách gửi Bộ TT&TT cử 100% công chức, viên chức tham gia đào tạo năm 2024.</p> <p>Cử 05 đ/c tham gia khóa đào tạo ngắn hạn về an toàn thông tin năm 2023 trong khuôn khổ Đề án “Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025”. Bộ Thông tin và Truyền thông sẽ triển khai đợt đào tạo 01 trong tháng 10 năm 2024.</p>	

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Tiến độ	Ghi chú
	(3) Rà soát, bổ sung các quy chế về chuyển đổi số tạo điều kiện thuận lợi chuyển đổi số nhanh phục vụ cải cách hành chính	Các Vụ, đơn vị	TTCĐS	Cả năm	Đang thực hiện	
	(4) Rà soát, ban hành quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của UBNDT	TTCĐS	Vụ đơn vị liên quan	Cả năm	Quyết định 490/QĐ-UBND ngày 27/7/2024 về việc Ban hành Quy chế bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trên môi trường mạng trong hoạt động của UBNDT	
	(5) Rà soát, đánh giá hệ thống hạ tầng CNTT của UBNDT đảm bảo an toàn, an ninh mạng	TTCĐS	Đơn vị chức năng thuộc bộ, ngành	Quý III/2024	Đã góp ý hoàn thiện, tuy nhiên phía công ty VTC chưa gửi Báo cáo khảo sát	
	(6) Học viện Dân tộc và các Trường chuyên biệt xây dựng kế hoạch số hoá, chuyển đổi số CSDL liên quan đến đào tạo, giáo dục, quản lý học viên nghề nghiệp	HVDT và các Trường chuyên biệt	TTCĐS	Cả năm	Tích hợp thực hiện các dự án chuyển đổi số, CSDL của Học viện Dân tộc năm 2024 theo Công văn số 449/HVDT-TTTTTV ngày 30/8/2024	
	(7) Hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia 10/10	TTCĐS	Các Vụ, đơn vị	Tháng 10/2024	Đã hoàn thành	

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Tiến độ	Ghi chú
	(8) Tuyên truyền về nhiệm vụ chuyển đổi số	Vụ TT	Báo DTPT; TTCĐS	Cả năm	Đã thực hiện xong: 124 tin bài	
	(9) Hội Ban Chỉ đạo chuyển đổi số	TTCĐS	VPUB	Tháng, quý, năm	Đang thực hiện Tham gia 03 cuộc họp Ban CDCĐSQG Họp 04/5 cuộc họp BCĐ CDCĐS UBNDT	
	(10) Hội thảo về chuyển đổi số	VPCT 1719	Các Vụ, đơn vị	Tháng 6 -10/2024	Chưa thực hiện Báo cáo, tham luận	
2	<i>Danh mục các Đề án, Dự án</i>					
A	<i>Đề án, Dự án chuyển tiếp</i>					
	(1) Hoàn thiện Đề án Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030 trình Thủ tướng Chính phủ	TTCĐS	Các vụ, đơn vị	12/2023	Đã hoàn thành. (QĐ số 1087/QĐ-TTg ngày 02/10/2024)	
	(2) Xây dựng kho dữ liệu và hệ thống khai thác thông tin thống kê công tác dân tộc và dữ liệu thống kê 53 DTTS	VPUB	Các vụ, đơn vị	2024-2025	Đã thực hiện xong việc đấu thầu, đang triển khai thực hiện Dự án	
B	<i>Chuyển đổi số thực hiện Chương trình MTQG 1719</i>					

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Tiến độ	Ghi chú
	(1) Hệ thống thông tin báo cáo, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình	VPCT MTQG	Các vụ, đơn vị	Quý IV/2024	Đang thực hiện	
	(2) Xây dựng Cổng thông tin thành phần Chương trình	VPCT MTQG	TTCĐS; Báo DT&PT; TCDT	Quý I/2025	Đang thực hiện	
	(3) Đề án thuê dịch vụ “Hệ thống phòng họp trực tuyến phục vụ các hoạt động, hội nghị, hội thảo, buổi làm việc của Ban Chỉ đạo Trung ương và cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương liên quan đến tổ chức triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia 1719” Quyết định số 651/QĐ-UBND ngày 07/10/2024.	VPUB	VPCT1719; TTCĐS	2024-2025	Đang thực hiện. Phê duyệt Đề án thuê dịch vụ “Hệ thống phòng họp trực tuyến phục vụ các hoạt động, hội nghị, hội thảo, buổi làm việc của Ban Chỉ đạo Trung ương và cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương liên quan đến tổ chức triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia” Quyết định số 651/QĐ-UBND ngày 07/10/2024.	
	(4) Xây dựng các Bộ CSDL chuyên gia phục vụ quản lý, chỉ đạo, điều hành và hỗ	VPCT MTQG	Các vụ, đơn vị liên quan	Quý II/2025	Đang thực hiện	

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Tiến độ	Ghi chú
	trợ triển khai các dự án, tiểu dự án, nội dung, hoạt động của Chương trình					
	(5) Tạp chí Dân tộc điện tử	TCDT	TTCĐS	2024-2025	Đang thực hiện	
	(6) Xây dựng Báo Dân tộc và Phát triển điện tử	Báo DTPT	TTCĐS	2024-2025	Ngày 08/11/2024 Bộ trưởng, Chủ nhiệm có Quyết định số 742/QĐ-UBND về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án. Hiện nay, Báo Dân tộc và Phát triển đang tiếp tục triển khai thực hiện các bước tiếp theo theo quy định	
	(7) Xây dựng cơ sở hạ tầng CNTT tập trung phục vụ các nhiệm vụ thuộc Chương trình MTQG 1719	TTCĐS	Các vụ, đơn vị liên quan	2024-2025	Đã ban hành Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, đang thực hiện các thủ tục tiếp theo.	
<i>C</i>	<i>Đề án, dự án đề xuất năm 2024</i>					
	(1) CSDL số hóa đối với người có uy tín trong đồng bào DTTS	Vụ DTTS	TTCĐS	2024-2025	Đang thực hiện	

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Tiến độ	Ghi chú
					Kế hoạch số 193/KH-DTTS ngày 10/6/2024 và lập dự toán kinh phí gửi Vụ KHTC (Báo cáo số 240/BC-DTTS ngày 11/7/2024)	
	(2) Quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo đối với các trường chuyên biệt và cơ sở giáo dục trực thuộc UBĐT	Vụ TH	HVDT; Các Trường; TTCĐS	2024-2025	Đang tiến hành rà soát tổng hợp các chỉ tiêu của ngành giáo dục cũng như phương án thu thập dữ liệu từ các trường trực thuộc, tiến hành xây dựng dự thảo kế hoạch và dự toán kinh phí để phối hợp cùng Trung tâm Chuyển đổi số, Vụ Kế hoạch - Tài chính triển khai thực hiện.	
	(3) Thuê dịch vụ hạ tầng CNTT phục vụ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của UBĐT	TTCĐS	VPUB	2024	Đưa vào kế hoạch thực hiện 2025	
	(4) CSDL thanh tra, kiểm tra, phòng chống tham nhũng	Thanh tra Ủy ban	TTCĐS	2024-2025	Chưa thực hiện	

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Tiến độ	Ghi chú
	(5) CSDL liên quan đến đào tạo, bồi dưỡng, giáo dục đại học, quản lý sinh viên, quản lý học viên	HVDT; Các Trường	TTCĐS	2024-2025	Dự thảo Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư	
	(6) Dự án CSDL khoa học và công nghệ phục vụ phát triển KTXH vùng DTTS và miền núi	HVDT	TTCĐS	2024	Tích hợp thực hiện các dự án chuyển đổi số, CSDL của Học viện Dân tộc năm 2024 theo Công văn số 449/HVDT-TTTTTV ngày 30/8/2024	
	(7) Dự án quản trị Học viện Dân tộc theo mô hình quản trị thông minh	HVDT	TTCĐS	2024		
	(8) Từ điển dân tộc	HVDT	TTCĐS	2024-2025		
	(9) Xây dựng dự án học liệu số trong bồi dưỡng kiến thức dân tộc và dạy tiếng DTTS	HVDT	TTCĐS	2024-2025		
	(10) Xây dựng dự án kho minh chứng điện tử trong đảm bảo chất lượng của Học viện Dân tộc	HVDT	TTCĐS	2024-2025		
	(11) Nâng cấp Cổng thông tin điện tử Học viện Dân tộc đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về chuyển đổi số và tích hợp các phần mềm ứng dụng hiện nay của Học viện Dân tộc	HVDT	TTCĐS	2024		
	(12) CSDL bảo tồn chữ viết, trang phục văn hóa các DTTS Việt Nam	Vụ DTTS	TTCĐS	2024-2025		- Chưa thực hiện

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Tiến độ	Ghi chú
					Cần có kinh phí triển khai. Chờ phê duyệt kinh phí năm 2025	
	(13) CSDL khoa học-công nghệ và môi trường, điều tra cơ bản	Vụ TH	TTCĐS	2024-2025	Xin rút nhiệm vụ ra khỏi CSDL của Vụ Tổng hợp đề nghị không thực hiện (CV số 379/TH ngày 26/8/2024)	